

Số: 692/NQ-HĐND

Thanh Hóa, ngày 13 tháng 11 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025 do tỉnh quản lý
nguồn vốn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh (đợt 3)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 36**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025; số 1535/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2021 về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025; số 1508/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2024 về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025, giao dự toán, kế hoạch đầu tư công từ nguồn tăng thu ngân sách trung ương, kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn ngân sách trung ương;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: Số 123/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2021 về kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách

nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thanh Hóa; số 425/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2023 về việc bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ và vốn ngân sách địa phương từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, tỉnh Thanh Hóa; số 426/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2023 về bổ sung, điều chỉnh nguồn vốn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh, nguồn vốn ngân sách trung ương (nguồn vốn dự bị động viên) vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thanh Hóa; số 613/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2024 về kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2025; số 639/NQ-HĐND tỉnh ngày 09 tháng 4 năm 2025 về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách trung ương (vốn dự bị động viên); nguồn vốn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh năm 2024 chuyển sang thực hiện năm 2025 được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định tại Nghị quyết số 613/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2024 (đợt 1); số 660/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2025 về việc bổ sung nguồn vốn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh năm 2024 chuyển sang thực hiện năm 2025 (đợt 2) vào kế hoạch đầu tư công năm 2025, tỉnh Thanh Hóa được HĐND tỉnh quyết định tại Nghị quyết số 613/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2024; số 673/NQ-HĐND ngày 04/10/2025 về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025 do tỉnh quản lý nguồn vốn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh (đợt 2);

Xét Tờ trình số 239/TTr-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2025 do tỉnh quản lý vốn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh (đợt 3); Báo cáo thẩm tra số 1394/BC-KTNS ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2025 do tỉnh quản lý nguồn vốn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh (đợt 3), với các nội dung sau:

1. Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn của 06 dự án là: 50.114 triệu đồng.
2. Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn của 13 dự án là: 50.114 triệu đồng. Trong đó: 02 dự án đã có quyết toán được duyệt, 05 dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2025, 06 dự án triển khai mới.

(Chi tiết có Phụ lục kèm theo)

3. Nguồn vốn: Vốn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: Số 613/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2024; số 660/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2025; số 673/NQ-HĐND ngày 04 tháng 10 năm 2025.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Nghị quyết này và các quy định của pháp luật, tổ chức triển khai thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, Kỳ họp thứ 36 thông qua ngày 13 tháng 11 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh Việt Nam và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- TTr HĐND, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, KTNS.

CHỦ TỌA



Lê Tiến Lam
Phó Chủ tịch Thường trực
Hội đồng nhân dân tỉnh

Phụ lục: ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2025 NGUỒN VỐN TĂNG THU, TIẾT KIỆM CHI NGÂN SÁCH CẤP TỈNH (ĐỢT 3)

Kiểm tra, ký quyết số: 692/NQ-HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị tính: Triệu đồng.

Số TT	Danh mục dự án, nguồn vốn	Ngành, lĩnh vực	Quyết định đầu tư; quyết định phê duyệt quyết toán			Lũy kế vốn đã bố trí từ khi khởi công dự án đến hết năm 2024		Số vốn còn thiếu đến hết năm 2024		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn tăng thu, TKC ngân sách tỉnh	Kế hoạch vốn năm 2025	Số vốn năm 2025 điều chỉnh		Kế hoạch vốn năm 2025 sau khi điều chỉnh	Chủ đầu tư	Ghi chú
			Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư/giá trị quyết toán		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn tăng thu, tiết kiệm chi	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn tăng thu, tiết kiệm chi			Điều chỉnh giảm (-)	Điều chỉnh tăng (+)			
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn tăng thu, tiết kiệm chi											
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
	TỔNG SỐ			832.950	565.719	271.495	221.946	501.565	283.883	487.781	210.620	50.114	50.114	210.620		
I	ĐIỀU CHỈNH GIẢM KẾ HOẠCH VỐN			671.438	404.807	226.149	176.600	445.289	228.207	356.807	178.835	50.114		128.721		
1	Cải tạo, sửa chữa, bổ sung một số hạng mục thuộc công trình Đền thờ các Bà mẹ Việt Nam anh hùng và các Anh hùng liệt sỹ Hàm Rồng, thành phố Thanh Hóa	Xã hội	5012/QĐ-UBND ngày 23/11/2020 843/QĐ-UBND ngày 29/02/2024; 5002/QĐ-UBND ngày 18/12/2024; 593/NQ-HĐND ngày 14/12/2024	29.321	21.864	23.457	16.000	5.864	5.864	21.864	5.864	2.586		3.278	Sở Xây dựng	
2	Cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng tại Trung tâm Bảo trợ xã hội số 2 Thanh Hóa	Y tế	1619/QĐ-UBND ngày 15/5/2023	4.781	4.781	3.900	3.900	881	881	4.781	880	300		580	Sở Y tế	
3	Đầu tư xây dựng cầu Cẩm Ván, huyện Cẩm Thủy	Giao thông	3152/QĐ-UBND ngày 07/9/2023	330.000	240.000	141.000	106.000	189.000	134.000	192.000	86.000	29.000		57.000	Ban QLDA đầu tư công trình giao thông	
4	Khu điều trị số 1 Bệnh viện Phụ Sản tỉnh Thanh Hóa	Y tế	2451/QĐ-UBND ngày 14/6/2024	279.872	118.000	35.400	35.400	244.472	82.600	118.000	82.600	16.756		65.844	Ban QLDA ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp	

Số TT	Danh mục dự án, nguồn vốn	Ngành, lĩnh vực	Quyết định đầu tư; quyết định phê duyệt quyết toán			Lũy kế vốn đã bố trí từ khi khởi công dự án đến hết năm 2024		Số vốn còn thiếu đến hết năm 2024		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn tăng thu, TKC ngân sách tỉnh	Kế hoạch vốn năm 2025	Số vốn năm 2025 điều chỉnh		Kế hoạch vốn năm 2025 sau khi điều chỉnh	Chủ đầu tư	Ghi chú
			Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư/giá trị quyết toán		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn tăng thu, tiết kiệm chi	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn tăng thu, tiết kiệm chi			Điều chỉnh giảm (-)	Điều chỉnh tăng (+)			
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn tăng thu, tiết kiệm chi											
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
5	Xây dựng nhà lớp học, phòng học bộ môn 3 tầng 18 phòng và các hạng mục phụ trợ Trường THPT Lê Văn Hưu, huyện Thiệu Hóa	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	1263/QĐ-UBND ngày 13/4/2022	24.342	17.040	22.392	15.300	1.950	1.740	17.040	1.740	521		1.219	Ban QLDA ĐTXD khu vực Thiệu Hóa	
6	Chi phí chuẩn bị đầu tư: Đường vành đai 3 nhánh Đông đoạn từ huyện Hoằng Hóa đến huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa (giai đoạn lập BCNCKT)	Giao thông	268/QĐ-SGTVT ngày 29/3/2023; 374/QĐ-SGTVT ngày 25/4/2024	3.122	3.122			3.122	3.122	3.122	1.751	951		800	Sở Xây dựng	
II	ĐIỀU CHỈNH TĂNG KẾ HOẠCH VỐN				161.512	160.912	45.346	45.346	56.276	55.676	130.974	31.785		50.114	81.899	
a	Dự án hoàn thành đã có quyết toán được duyệt				30.966	30.966	27.346	27.346	3.620	3.620	33.655	2.300		1.320	3.620	
1	Sửa chữa, cải tạo trụ sở làm việc cơ quan Văn phòng HĐND và UBND tỉnh Thanh Hóa	QLNN	3362/QĐ-UBND ngày 23/10/2025	26.467	26.467	25.846	25.846	621	621	28.655			621	621	Văn phòng UBND tỉnh	
2	Dự án Nâng cấp cải tạo, chỉnh trang nhà chờ xe buýt trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa (Giai đoạn 1)	Giao thông	2270/QĐ-UBND ngày 29/6/2025	4.499	4.499	1.500	1.500	2.999	2.999	5.000	2.300		699	2.999	Sở Xây dựng	
b	Dự án dự kiến hoàn thành năm 2025				85.564	84.964	18.000	18.000	27.663	27.063	62.320	29.485		14.800	44.285	
1	Xây dựng nhà hiệu bộ, nhà đa năng Trường THPT Triệu Sơn 5, huyện Triệu Sơn	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	3898/QĐ-UBND ngày 14/11/2022; 234/QĐ-UBND ngày 15/01/2024	14.963	14.363	9.500	9.500	5.463	4.863	11.800	1.000		1.300	2.300	Ban QLDA ĐTXD khu vực Triệu Sơn	

Số TT	Danh mục dự án, nguồn vốn	Ngành, lĩnh vực	Quyết định đầu tư; quyết định phê duyệt quyết toán			Lũy kế vốn đã bố trí từ khi khởi công dự án đến hết năm 2024		Số vốn còn thiếu đến hết năm 2024		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn tăng thu, TKC ngân sách tỉnh	Kế hoạch vốn năm 2025	Số vốn năm 2025 điều chỉnh		Kế hoạch vốn năm 2025 sau khi điều chỉnh	Chủ đầu tư	Ghi chú
			Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư/giá trị quyết toán		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn tăng thu, tiết kiệm chi	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn tăng thu, tiết kiệm chi			Điều chỉnh giảm (-)	Điều chỉnh tăng (+)			
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn tăng thu, tiết kiệm chi											
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
2	Xây mới nhà lớp học bộ môn, nhà đa năng và một số hạng mục phụ trợ Trường THPT Triệu Sơn 4, huyện Triệu Sơn	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	2353/QĐ-UBND ngày 03/7/2023; 2282/QĐ-UBND ngày 04/6/2024	19.950	19.950	8.500	8.500	11.450	11.450	15.500	5.465		1.500	6.965	Ban QLDA ĐTXD khu vực Triệu Sơn	
3	Xây mới nhà hiệu bộ Trường THPT Triệu Sơn 3, huyện Triệu Sơn	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	4282/QĐ-UBND ngày 28/10/2024	10.750	10.750			10.750	10.750	8.020	6.020		2.000	8.020	Ban QLDA ĐTXD khu vực Triệu Sơn	
4	Nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất Trung tâm Giáo dục Thường xuyên - Kỹ thuật tổng hợp Thanh Hóa	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	1468/QĐ-UBND ngày 16/5/2025	19.935	19.935					13.500	8.500		5.000	13.500	Ban QLDA ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp	
5	Xây dựng khu nhà thực hành Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hóa	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	1801/QĐ-UBND ngày 09/6/2025	19.966	19.966					13.500	8.500		5.000	13.500	Ban QLDA ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp	
c	Dự án triển khai mới			44.982	44.982			24.993	24.993	34.999			33.994	33.994		
1	Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc Sở Xây dựng	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	4005/QĐ-UBND ngày 07/10/2024	4.999	4.999			4.999	4.999	4.999			4.000	4.000	Sở Xây dựng	

Số TT	Danh mục dự án, nguồn vốn	Ngành, lĩnh vực	Quyết định đầu tư; quyết định phê duyệt quyết toán			Lũy kế vốn đã bố trí từ khi khởi công dự án đến hết năm 2024		Số vốn còn thiếu đến hết năm 2024		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn tăng thu, TKC ngân sách tỉnh	Kế hoạch vốn năm 2025	Số vốn năm 2025 điều chỉnh		Kế hoạch vốn năm 2025 sau khi điều chỉnh	Chủ đầu tư	Ghi chú
			Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư/giá trị quyết toán		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn tăng thu, tiết kiệm chi	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn tăng thu, tiết kiệm chi			Điều chỉnh giảm (-)	Điều chỉnh tăng (+)			
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn tăng thu, tiết kiệm chi											
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
2	Xây dựng, cải tạo, sửa chữa một số hạng mục Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	2663/QĐ-UBND ngày 04/8/2025	19.989	19.989					12.000			12.000	12.000	Ban QLDA ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp	
3	Khai quật khảo cổ Đền tế Nam Giao - Tây Đô (phần còn lại) thuộc Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ	Văn hóa	1117/QĐ-UBND ngày 16/4/2025	10.000	10.000			10.000	10.000	8.000			8.000	8.000	Trung tâm bảo tồn di sản Thành Nhà Hồ	
4	Cải tạo, nâng cấp Văn phòng Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy chữa cháy rừng số 1	QLNN	5256/QĐ-UBND ngày 31/12/2024	3.399	3.399			3.399	3.399	3.400			3.399	3.399	Chi Cục Kiểm lâm Thanh Hóa	
5	Cải tạo, nâng cấp Văn phòng Hạt Kiểm lâm huyện Thọ Xuân.	QLNN	4619/QĐ-UBND ngày 21/11/2024	3.397	3.397			3.397	3.397	3.400			3.397	3.397	Chi Cục Kiểm lâm Thanh Hóa	
6	Cải tạo, nâng cấp Văn phòng Hạt Kiểm lâm huyện Như Thanh	QLNN	4618/QĐ-UBND ngày 21/11/2024	3.198	3.198			3.198	3.198	3.200			3.198	3.198	Chi Cục Kiểm lâm Thanh Hóa	